

NGHỊ QUYẾT

Về việc thẩm định kết quả đánh giá chất lượng
chương trình đào tạo trình độ đại học ngành Kế toán
Trường Đại học Tài chính - Ngân hàng Hà Nội

HỘI ĐỒNG KIỂM ĐỊNH CHẤT LƯỢNG GIÁO DỤC

Căn cứ Thông tư số 38/2013/TT-BGDĐT ngày 29/11/2013 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Quy định về quy trình và chu kỳ kiểm định chất lượng chương trình đào tạo của các trường đại học, cao đẳng và trung cấp chuyên nghiệp;

Căn cứ Thông tư số 04/2016/TT-BGDĐT ngày 14/3/2016 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Quy định về tiêu chuẩn đánh giá chất lượng chương trình đào tạo các trình độ giáo dục đại học;

Căn cứ Quyết định số 562/QĐ-KĐCLGDSG ngày 20/11/2023 của Giám đốc Trung tâm Kiểm định chất lượng giáo dục Sài Gòn về việc kiện toàn nhân sự Hội đồng Kiểm định chất lượng giáo dục;

Căn cứ Kế hoạch số 444/KH-KĐCLGDSG ngày 29/5/2024 về việc ban hành kế hoạch tổ chức phiên họp Lần thứ 12 của Hội đồng KĐCLGD;

Căn cứ hồ sơ thẩm định kết quả đánh giá chất lượng chương trình đào tạo trình độ đại học ngành Kế toán Trường Đại học Tài chính - Ngân hàng Hà Nội;

Căn cứ kết quả thảo luận và bỏ phiếu kín của Hội đồng Kiểm định chất lượng giáo dục phiên họp Lần thứ 12 ngày 21/6/2024.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Thống nhất với kết quả đánh giá chất lượng chương trình đào tạo trình độ đại học ngành Kế toán Trường Đại học Tài chính - Ngân hàng Hà Nội của đoàn Đánh giá ngoài. Đoàn Đánh giá ngoài đã thực hiện đánh giá chất lượng giáo dục chương trình đào tạo trình độ đại học ngành Kế toán, Trường Đại học Tài chính - Ngân hàng Hà Nội đúng quy định hiện hành.

Kết quả đánh giá chất lượng chương trình đào tạo trình độ đại học ngành Kế toán, Trường Đại học Tài chính - Ngân hàng Hà Nội sau thẩm định là: Số tiêu chí được đánh giá “Đạt” từ 4 điểm trở lên là 43/50 tiêu chí (chiếm 86,00%), trong đó mỗi tiêu chuẩn có ít nhất 50% số tiêu chí đạt yêu cầu (Chi tiết trong Phụ lục I kèm theo Nghị quyết này).

Điều 2. Kiến nghị Trường Đại học Tài chính - Ngân hàng Hà Nội cần thực hiện các nhóm giải pháp nâng cao chất lượng chương trình đào tạo trình độ đại học ngành Kế toán (Chi tiết trong Phụ lục II kèm theo Nghị quyết này).

Điều 3. Hội đồng Kiểm định chất lượng giáo dục đề nghị Giám đốc Trung tâm Kiểm định chất lượng giáo dục Sài Gòn cấp Giấy chứng nhận kiểm định chất lượng chương trình đào tạo trình độ đại học ngành Kế toán cho Trường Đại học Tài chính - Ngân hàng Hà Nội theo quy định hiện hành./.

Nơi nhận:

- Như điều 3;
- Hội đồng KĐCLGD;
- Trường ĐH Tài chính - Ngân hàng Hà Nội;
- Lưu: VT.

**TM. HỘI ĐỒNG
CHỦ TỊCH**



Nguyễn Kim Dung

Phụ lục I
KẾT QUẢ ĐÁNH GIÁ CHẤT LƯỢNG
CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO TRÌNH ĐỘ ĐẠI HỌC NGÀNH KẾ TOÁN
TRƯỜNG ĐẠI HỌC TÀI CHÍNH - NGÂN HÀNG HÀ NỘI
(Kèm theo Nghị quyết số 47/NQ-HĐKĐCLGD ngày 21/6/2024
của Hội đồng Kiểm định chất lượng giáo dục)

Tiêu chuẩn, tiêu chí	Đánh giá tiêu chí	Tổng hợp theo tiêu chuẩn			Tiêu chuẩn, tiêu chí	Đánh giá tiêu chí	Tổng hợp theo tiêu chuẩn				
		Mức trung bình	Số tiêu chí đạt	Tỷ lệ số tiêu chí đạt (%)			Mức trung bình	Số tiêu chí đạt	Tỷ lệ số tiêu chí đạt (%)		
Tiêu chuẩn 1					Tiêu chuẩn 7						
Tiêu chí 1.1	4	3,67	2	66,67	Tiêu chí 7.1	4	4,00	5	100		
Tiêu chí 1.2	3										
Tiêu chí 1.3	4										
Tiêu chuẩn 2											
Tiêu chí 2.1	4	4,00	3	100	Tiêu chí 7.4	4					
Tiêu chí 2.2	4										
Tiêu chí 2.3	4										
Tiêu chuẩn 3					Tiêu chuẩn 8						
Tiêu chí 3.1	4	3,67	2	66,67	Tiêu chí 8.1	4	3,80	4	80,00		
Tiêu chí 3.2	3										
Tiêu chí 3.3	4										
Tiêu chuẩn 4											
Tiêu chí 4.1	4	4,00	3	100	Tiêu chí 8.2	4					
Tiêu chí 4.2	4										
Tiêu chí 4.3	4										
Tiêu chuẩn 5					Tiêu chuẩn 9						
Tiêu chí 5.1	4	3,80	4	80,00	Tiêu chí 9.1	4	3,80	4	80,00		
Tiêu chí 5.2	4										
Tiêu chí 5.3	3										
Tiêu chí 5.4	4										
Tiêu chí 5.5	4										
Tiêu chuẩn 6					Tiêu chuẩn 10						
Tiêu chí 6.1	4	4,00	7	100	Tiêu chí 10.1	4	3,83	5	83,33		
Tiêu chí 6.2	4										
Tiêu chí 6.3	4										
Tiêu chí 6.4	4										
Tiêu chí 6.5	4										
Tiêu chí 6.6	4										
Tiêu chí 6.7	4										
Mức trung bình					Số tiêu chí đạt		Tỷ lệ số tiêu chí đạt (%)				
3,88					43		86,00				

Phụ lục II
KIỆN NGHỊ CẢI TIẾN CHẤT LƯỢNG
CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO TRÌNH ĐỘ ĐẠI HỌC NGÀNH KẾ TOÁN
TRƯỜNG ĐẠI HỌC TÀI CHÍNH - NGÂN HÀNG HÀ NỘI
(Kèm theo Nghị quyết số 47/NQ-HĐKĐCLGD ngày 21/6/2024
của Hội đồng Kiểm định chất lượng giáo dục)

Kết quả đánh giá chất lượng chương trình đào tạo trình độ đại học ngành Kế toán Trường Đại học Tài chính - Ngân hàng Hà Nội, giai đoạn 2018 - 2023 cho thấy có những điểm mạnh cần tiếp tục phát huy như sau:

1. Chương trình đào tạo ngành Kế toán của Trường Đại học Tài chính - Ngân hàng được Bộ Giáo dục và Đào tạo cho phép đào tạo tại Quyết định số 2011/QĐ-BGDĐT ngày 16/5/2011. Trong giai đoạn 2019 - 2023, Trường đã rà soát, chỉnh sửa chương trình đào tạo vào năm 2019 và 2022. Mục tiêu của chương trình đào tạo ngành Kế toán phù hợp với Sứ mạng và Tầm nhìn của Trường và Luật Giáo dục đại học. Chương trình đào tạo ngành Kế toán các năm đều xác định rõ ràng mục tiêu chung và mục tiêu cụ thể; được rà soát, chỉnh sửa mục tiêu chương trình đào tạo, chuẩn đầu ra cho phù hợp với yêu cầu thực tiễn. Trong quá trình triển khai rà soát, chỉnh sửa chuẩn đầu ra chương trình đào tạo các năm 2019 và 2022, Trường đã tổ chức họp lấy ý kiến các bên liên quan nhằm hoàn thiện chuẩn đầu ra.

2. Trường đã ban hành quy định và quy trình bao gồm các biểu mẫu phục vụ xây dựng chương trình đào tạo trình độ đại học nhằm đảm bảo sự thống nhất và đồng bộ trong việc ban hành chương trình đào tạo toàn trường. Trường đã ban hành chương trình đào tạo và thực hiện chỉnh sửa, đổi mới chương trình đào tạo ngành Kế toán vào các năm 2019 và 2022. Nội dung của Bản mô tả chương trình đào tạo đã phản ánh đầy đủ; các phiên bản của chương trình đào tạo ngành Kế toán sau mỗi lần rà soát, điều chỉnh đã cập nhật một số nội dung có liên quan. Đề cương chi tiết các học phần ban hành năm 2022 được xây dựng theo quy định chung của Trường và được cập nhật thông tin so với các phiên bản ban hành năm 2019. Đề cương chi tiết các học phần được giảng viên cập nhật theo từng lớp giảng và được công bố công khai cho người học trên hệ thống truyền thông của Trường.

3. Chương trình dạy học ngành Kế toán năm 2019 và năm 2022 đều có 134 tín chỉ được xây dựng dựa trên chuẩn đầu ra của chương trình đào tạo. Các học phần tham gia vào chương trình dạy học có sự đóng góp vào chuẩn đầu ra của chương trình đào tạo thông qua ma trận thể hiện sự đóng góp của học phần để đạt được chuẩn đầu ra. Tổ hợp các phương pháp dạy và học, các phương pháp kiểm tra đánh giá kết quả học tập của người học của tất cả các học phần được giảng viên lựa chọn trên cơ sở quy định, hướng dẫn của Trường nhằm đáp ứng yêu cầu của từng học phần đồng thời góp phần hỗ trợ đạt được chuẩn đầu ra học phần và chuẩn đầu ra của chương trình đào tạo. Các học phần được sắp xếp hệ thống từ cơ bản đến nâng cao và đặc biệt, có tích hợp giữa lý thuyết với ứng dụng và rèn luyện chuyên môn. Chương trình dạy học ngành Kế toán được xây dựng trên cơ sở nghiên cứu, tham khảo các chương trình đào tạo tương ứng của một số trường đại học trong nước và quốc tế.

4. Trường xác định và công bố mục tiêu giáo dục và triết lý giáo dục trong Chiến lược phát triển Trường giai đoạn 2021-2025, tầm nhìn đến năm 2045. Mục tiêu giáo dục và triết lý giáo dục của Trường được tất cả cán bộ, GV, người học của CSGD nắm bắt và thực hiện. Các phương pháp dạy và học của các học phần thuộc chương trình đào tạo ngành Kế toán được trình bày trong chương trình đào tạo và đề cương chi tiết các học phần. Giảng viên linh hoạt lựa chọn các phương pháp giảng dạy khác nhau phù hợp với từng chuẩn đầu ra; phương pháp học cũng được lựa chọn tương ứng với phương pháp dạy của giảng viên và năng lực học tập của người học. Thông qua các phương pháp dạy và học, giảng viên đã hỗ trợ, hướng dẫn để người học tự học, tự nghiên cứu kiến thức mở rộng trên các lĩnh vực theo từng học phần.

5. Trường đã ban hành quy định tổ chức đào tạo theo hệ thống tín chỉ; các quy định về công tác khảo thí và đánh giá người học trong đó xác định rõ thời gian, hình thức, phương pháp, tiêu chí, trọng số, cơ chế phản hồi và các nội dung liên quan trong các kỳ thi. Các văn bản nói trên được công khai tới người học trên cổng thông tin điện tử của Trường, qua trang cá nhân của người học. Trường có quy định về kết quả đánh giá được công bố rõ ràng, đúng thời gian quy định đến người học, giảng viên và cố vấn học tập để thực hiện và kiểm tra giám sát. Các quy định, quy trình về giải quyết khiếu nại kết quả học tập của người học được quy định cụ thể tạo thuận lợi cho người học.

6. Trường/Viện có chiến lược và kế hoạch phát triển đội ngũ giảng viên qua các giai đoạn; có tiêu chí tuyển dụng và bổ nhiệm rõ ràng, công khai; có ban hành quy chế, quy định liên quan về chế độ, định mức làm việc của giảng viên cơ hữu. Trong giai đoạn 2019-2023, đội ngũ giảng viên Viện Kế toán - Kiểm toán có sự phát triển ổn định, đáp ứng nhu cầu và quy mô đào tạo, nghiên cứu khoa học và phục vụ cộng đồng của ngành Kế toán. Trường thực hiện quản trị theo kết quả công việc, đánh giá giảng viên theo Bộ tiêu chí và Quy định đánh giá năng lực giảng viên, Quy chế thi đua khen thưởng. Viện triển khai kế hoạch hoạt động khoa học và công nghệ theo kế hoạch chung của Trường; có thực hiện thống kê và đối sánh kết quả hoạt động khoa học và công nghệ của các giảng viên.

7. Trường có chiến lược phát triển đội ngũ nhân viên hỗ trợ, có các chính sách thu hút, tuyển dụng và bồi dưỡng đội ngũ này. Việc quy hoạch đội ngũ nhân viên được thực hiện theo hướng tinh giảm và đạt hiệu quả, với phương châm một người làm được nhiều việc hơn là một việc nhiều người làm. Các tiêu chí tuyển dụng, bổ nhiệm, điều chuyển nhân viên được xác định rõ ràng, được công khai bằng nhiều hình thức. Năng lực của nhân viên được đánh giá một cách đầy đủ thông qua các KPI và nội dung được phân công, mức độ hoàn thành công việc và sự hài lòng của các bên liên quan. Các quy định, quy chế về chế độ làm việc, đánh giá mức độ hoàn thành nhiệm vụ công tác theo sản phẩm đầu ra được xây dựng và ban hành rộng rãi, và được cập nhật trong toàn trường.

8. Trường có chính sách, quy định, tiêu chí, phương pháp về tuyển sinh rõ ràng, đúng quy định, được rà soát và công bố công khai hàng năm. Trường có bộ phận/cán bộ chuyên trách và quy định về giám sát sự tiến bộ trong học tập, rèn luyện, tư vấn học tập, hoạt động ngoại khoá và việc làm của người học, có đầy đủ

dữ liệu quản lý, theo dõi về người học.

9. Trường có hệ thống phòng học, phòng làm việc và các phòng chức năng với các trang thiết bị phù hợp dành cho chương trình đào tạo. Thư viện có nguồn tài liệu phù hợp, được bổ sung hàng năm và đáp ứng đầy đủ nhu cầu về tài liệu cho giảng viên và người học. Các phòng thực hành cùng trang thiết bị và hệ thống công nghệ thông tin phù hợp, được kiểm tra thường xuyên, định kỳ bảo dưỡng, cập nhật để đáp ứng nhu cầu đào tạo, nghiên cứu khoa học. Trường có các biện pháp hữu hiệu để bảo vệ môi trường, sức khỏe và an toàn.

10. Trường đã ban hành quy định xây dựng, rà soát, cập nhật, thẩm định chuẩn đầu ra và chương trình đào tạo trong đó có quy trình thiết kế và phát triển chương trình dạy học, quy định về công tác lấy ý kiến phản hồi của các bên liên quan trong quá trình thiết kế và phát triển chương trình dạy học. Phòng Quản lý đào tạo là đơn vị chủ trì và phối hợp với các Khoa/Viện/bộ môn rà soát, cải tiến quy trình thiết kế chương trình dạy học. Trường đã có hệ thống các văn bản quy định việc rà soát, đánh giá quá trình dạy và học và kết quả học tập của người học để đảm bảo sự gắn kết với chuẩn đầu ra; giao cho bộ phận Thanh tra giám sát, đánh giá thường xuyên quá trình dạy và học và việc kiểm tra đánh giá kết quả học tập của người học. Giảng viên của Viện đã thực hiện một số đề tài có kết quả được ứng dụng trong hoạt động giảng dạy và học tập ngành Kế toán. Trường ban hành quy định và thực hiện đánh giá chất lượng các dịch vụ hỗ trợ, trên cơ sở đó thực hiện việc cải tiến chất lượng các dịch vụ hỗ trợ.

11. Tỷ lệ thôi học của người học ngành Kế toán có xu hướng giảm, tỷ lệ tốt nghiệp dao động ở mức khá trong đó phần lớn tốt nghiệp đúng hạn. Các chỉ số việc làm của người học tốt nghiệp đều ở mức khá trở lên. Tỷ lệ người học ngành Kế toán tham gia nghiên cứu khoa học có xu hướng tăng từ trong 3 năm học cuối giai đoạn đánh giá. Việc thu thập ý kiến của các bên liên quan cũng được quy định, triển khai và giám sát ở cấp Viện.

Tuy nhiên, chương trình đào tạo còn những điểm tồn tại cần khắc phục (Chi tiết như đã nêu trong Báo cáo đánh giá ngoài của đoàn đánh giá ngoài). Trên cơ sở hồ sơ thẩm định và kết quả thảo luận tại phiên họp, Hội đồng Kiểm định chất lượng giáo dục kiến nghị Trường Đại học Tài chính - Ngân hàng Hà Nội và Viện Kế toán - Kiểm toán cần xây dựng kế hoạch cải tiến chất lượng theo 11 nhóm giải pháp sau đây:

1. Mục tiêu chung cần được xác định toàn diện, thể hiện rõ định hướng ứng dụng của chương trình đào tạo, các mục tiêu cụ thể cần đảm bảo các yêu cầu về kiến thức, kỹ năng, mức tự chủ và trách nhiệm để tương thích với Khung trình độ quốc gia Việt Nam, các quy định của giáo dục đại học. Trường cần rà soát mô tả các phù hợp với chuẩn đầu ra quy định tại Khung trình độ quốc gia Việt Nam đồng thời đảm bảo ngắn gọn và thuận lợi cho việc triển khai trong quá trình phát triển chương trình đào tạo cũng như đánh giá người học, đảm bảo mức độ lượng hóa được các yêu cầu của từng chuẩn đầu ra phục vụ cho việc đo lường đánh giá mức độ người học đạt được chuẩn đầu ra. Nội dung chuẩn đầu ra cần đảm bảo sự thống nhất, đồng bộ của cùng khối kiến thức giữa các chương trình đào tạo trong trường. Trường cần triển khai hoạt động khảo sát lấy ý kiến phản hồi của các bên

liên quan trong quá trình rà soát, điều chỉnh, xây dựng, ban hành chuẩn đầu ra chương trình đào tạo một cách đầy đủ, bài bản.

2. Trường cần cập nhật, hoàn thiện đầy đủ nội dung yêu cầu đối với bản mô tả chương trình đào tạo theo quy định. Các ma trận chuẩn đầu ra chương trình đào tạo đáp ứng mục tiêu đào tạo, ma trận chiến lược phương pháp dạy và học, phương pháp kiểm tra đánh giá của các học phần nhằm đáp ứng chuẩn đầu ra cần được rà soát, mã hóa đồng bộ toàn trường và hoàn thiện. Viện Kế toán - Kiểm toán cần phối hợp với các đơn vị liên quan thực hiện kiểm tra, rà soát đối chiếu các đề cương chi tiết học phần của chương trình đào tạo để đảm bảo các đề cương chi tiết học phần đồng bộ về thông tin, trình bày thống nhất, bám sát chuẩn đầu ra của chương trình đào tạo.

3. Trường cần quy định cụ thể việc rà soát, đánh giá sự phù hợp của các phương pháp dạy và học, phương pháp kiểm tra đánh giá của các học phần để đảm bảo việc đo lường mức độ đóng góp vào việc đạt chuẩn đầu ra của chương trình đào tạo; cần đánh giá mức độ đáp ứng của các học phần trong chương trình đào tạo, đảm bảo đúng trình tự, có quy trình và căn cứ phù hợp. Khi xây dựng chương trình dạy học, Trường/Viện cần làm rõ tính tích hợp giữa các khối kiến thức, kết hợp giữa việc hoàn thành các học phần với việc lấy các chứng chỉ kế toán, kiểm toán trong nước và quốc tế, giữa các chương trình đào tạo các trường trong nước và quốc tế.

4. Trường cần hướng dẫn tổng thể, chi tiết về việc xây dựng, thiết kế, áp dụng các phương pháp dạy và học cho chương trình đào tạo trình độ đại học; quy định rõ căn cứ xây dựng, thiết kế, lựa chọn phương pháp dạy và học được sử dụng cho từng khối kiến thức. Viện cần lưu ý việc phát triển kỹ năng phân tích dữ liệu trong các học phần chuyên môn, làm nền tảng để nâng cao khả năng học tập suốt đời của người học; tăng cường hình thức học theo dự án cũng như các nhiệm vụ học tập yêu cầu người học kết hợp nhiều kỹ năng phức tạp, rèn luyện tinh thần bền bỉ, vượt khó; định hướng nghề nghiệp; cần đánh giá hiệu quả của từng phương pháp dạy học cũng như các hoạt động đổi mới phương pháp dạy học nhằm đáp ứng chuẩn đầu ra của chương trình đào tạo. Viện cần xây dựng kế hoạch nghiên cứu khoa học, định hướng cho người học để tăng năng lực nghiên cứu, hỗ trợ người học tự nghiên cứu.

5. Trường cần kiểm tra, rà soát các quy định về kiểm tra đánh giá kết quả học tập của người học và xác định các trọng số của tất cả các học phần cho phù hợp với tính chất môn học; cần định kỳ thực hiện rà soát tổng thể và đánh giá độ tin cậy và độ chính xác của phương pháp/công cụ kiểm tra đánh giá để có những điều chỉnh phù hợp nhằm xác định được độ giá trị, độ tin cậy của các câu hỏi thi/đề thi và sự chính xác trong việc đo lường mức độ người học đạt được CĐR. Trường cần có văn bản hướng dẫn cụ thể quy trình thiết kế cấu trúc đề, xây dựng đề nguồn / tiêu mục đề thi, thẩm định, phản biện đề, trách nhiệm về việc bảo mật và tổng hợp lựa chọn đề thi từ ngân hàng câu hỏi hay các đề nguồn để đảm bảo thống nhất. Trường cần khai thác các phương pháp kiểm tra đánh giá hiện đại, ứng dụng công nghệ thông tin để có căn cứ đánh giá kết quả học tập đáp ứng chuẩn đầu ra. Các công cụ khảo sát ý kiến phản hồi của người học về kiểm tra

đánh giá cần bám sát các hình thức kiểm tra đánh giá cụ thể.

6. Trường/Viện Kế toán-Kiểm toán cần rà soát và điều chỉnh chính sách phù hợp nhằm thu hút giảng viên trẻ có trình độ cao làm việc lâu dài, tạo sự kế thừa cho đội ngũ giảng viên của Viện. Trường cần bổ sung đầy đủ các tiêu chí đánh giá năng lực của giảng viên đáp ứng yêu cầu theo quy định hiện hành; cần tăng cường sự giám sát, tiến hành tổng kết đánh giá nhằm nâng cao hiệu quả cho hoạt động đào tạo bồi dưỡng đội ngũ cán bộ, giảng viên; cần rà soát, tổ chức tổng kết, đánh giá việc thực hiện kế hoạch hoạt động khoa học và công nghệ trong thời gian qua; điều chỉnh chính sách phù hợp nhằm khuyến khích giảng viên tăng cường hoạt động nghiên cứu khoa học, có những đề tài cấp Bộ, cấp Nhà nước; tăng số lượng sản phẩm khoa học và công nghệ hằng năm phù hợp với tiềm năng của đội ngũ giảng viên.

7. Trường cần đổi mới phương pháp và hoàn thiện nội dung khảo sát để thu thập được những thông tin thiết thực về nhu cầu đào tạo và bồi dưỡng của đội ngũ nhân viên để từ đó xây dựng kế hoạch, nội dung đào tạo, bồi dưỡng hiệu quả hơn. Phân tích đánh giá nhu cầu đào tạo bồi dưỡng đối với đội ngũ nhân viên cụ thể, thật sự toàn diện, giúp xác định được đầy đủ nhu cầu về đào tạo, bồi dưỡng và phát triển chuyên môn, nghiệp vụ cho đội ngũ nhân viên. Xây dựng hệ thống sử dụng các kết quả khảo sát ý kiến của các bên liên quan để cải tiến chất lượng, trong đó có đội ngũ nhân viên hỗ trợ. Mở rộng các kênh tuyển dụng, đặc biệt là từ phía những ứng tuyển viên có năng lực từ bên ngoài trường để tận dụng các lợi thế của người bên ngoài hệ thống.

8. Trường nên tổ chức phân tích thị trường lao động, dự báo nguồn nhân lực, tổ chức phân tích, đối sánh chất lượng người học từ các phương thức tuyển sinh làm cơ sở để điều chỉnh chính sách tuyển sinh; cần nâng cấp phần mềm quản lý đào tạo để quản lý các cơ sở dữ liệu chính xác và tiện ích hơn; cần cải tạo, bổ sung trang thiết bị đảm bảo phòng cháy chữa cháy theo quy định; cần đẩy nhanh tiến độ xây dựng Cơ sở 1, sớm đưa vào hoạt động để hỗ trợ tốt hơn các nhu cầu của giảng viên, nhân viên và người học.

9. Trường cần bố trí thêm phòng làm việc, phòng đọc cho giảng viên và phòng đọc cho người học; bổ sung giáo trình, tài liệu tham khảo bằng tiếng Anh, trang thiết bị phục vụ hoạt động của thư viện; tiếp tục đầu tư và nâng cấp phòng thực hành, phòng multimedia ngoại ngữ. Cần nâng cấp mạng internet; bố trí sân chơi thể dục thể thao cho người học; quan tâm đầy đủ hơn đến điều kiện đảm bảo môi trường, sức khỏe, an toàn của người khuyết tật và tư vấn sức khỏe tinh thần cho người học.

10. Trường cần tham khảo đầy đủ ý kiến của các bên liên quan trong quá trình rà soát, điều chỉnh chương trình đào tạo; cần tiếp tục tham khảo các chương trình tiên tiến và tăng cường đối sánh với các chương trình đào tạo trong nước và quốc tế. Việc kiểm tra đánh giá kết quả học tập của người học cần cải tiến để đảm bảo được sự tương thích, phù hợp để hướng tới đạt chuẩn đầu ra. Viện cần có chính sách khuyến khích giảng viên gia tăng số lượng đề tài nghiên cứu và có nhiều sản phẩm nghiên cứu được chuyển thành chuyên đề/nội dung dạy học trong ngành Kế toán. Cần tăng cường sự phối hợp giữa các đơn vị trong việc lấy ý kiến

phản hồi; kết quả phản hồi cần được phân tích, xử lý đầy đủ để làm cơ sở cho việc xây dựng kế hoạch, giải pháp cải tiến chất lượng, việc thực hiện cải tiến chất lượng sau khi có ý kiến phản hồi cần kịp thời và triệt để hơn; cần rà soát, đánh giá công tác lấy ý kiến phản hồi để tiếp tục cải tiến cơ chế phản hồi của các bên liên quan.

11. Trường cần hoàn thiện hệ cơ sở dữ liệu về đào tạo; đổi mới công tác đối sánh nhằm có được những giải pháp hiệu quả giảm tỉ lệ người học bỏ học, tăng tỉ lệ người học tốt nghiệp đúng và trước hạn; cần chú trọng năng lực lập nghiệp cho người học khi thiết kế chương trình đào tạo và khi khảo sát việc làm. Trường/Viện cần tăng tỉ lệ người học tham gia nghiên cứu khoa học bằng cách đa dạng hoá các hình thức hoạt động, tăng tỉ lệ chi cho nghiên cứu khoa học của người học từ nguồn thu học phí. Tiếp tục cải tiến công tác lấy ý kiến phản hồi các bên liên quan để có thể thiết thực hỗ trợ việc cải tiến nâng cao chất lượng.

Trên đây là những kiến nghị của Hội đồng Kiểm định chất lượng giáo dục với 11 nhóm giải pháp, Nhà trường cần nghiên cứu kỹ Báo cáo đánh giá ngoài của đoàn đánh giá ngoài để xây dựng kế hoạch với những giải pháp cụ thể và triển khai thực hiện cải tiến chất lượng chương trình đào tạo trình độ đại học ngành Kế toán Trường Đại học Tài chính - Ngân hàng Hà Nội. Sau nửa chu kỳ kiểm định chất lượng giáo dục (vào thời điểm 2,5 năm sau khi được công nhận đạt tiêu chuẩn chất lượng giáo dục), Trường Đại học Tài chính - Ngân hàng Hà Nội cần có báo cáo kết quả thực hiện cải tiến chất lượng chương trình đào tạo gửi Bộ Giáo dục và Đào tạo và Trung tâm Kiểm định chất lượng giáo dục Sài Gòn theo quy định hiện hành./.